TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 171/2017/DS-ST
Ngày: 28-9-2017
"V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Ngọc Luận
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Văn Bé Hai
2. Ông Phan Kiên Nhẫn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long: không tham gia phiên toà.

Ngày **28** tháng **9** năm **2017** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 72/2017/TLST - DS ngày 20 tháng 4 năm 2017 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2017/QĐST - DS ngày 28/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 128/2017/QĐST – DS ngày 13/9/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Ngọc X, sinh năm 1969 – có mặt
Nơi cư trú: số 123 đường X, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Bị đơn*:
1/ Bà Dương Kim A, sinh năm: 1961 – vắng mặt
2/ Ông Lê Văn T, sinh năm: 1961 – vắng mặt
Cùng nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vũ Thị Ánh Đ, sinh năm: 1968 – Đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Ngọc X, sinh năm 1969 (văn bản ủy ngày 29/12/2016) – có mặt.

Cùng nơi cư trú: Số 123 đường X, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 17/4/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc X trình bày:

Vào ngày 09/11/2016 ông X có cho vợ chồng bà Dương Kim A và ông Lê Văn T vay số tiền 398.000.000 đồng, thỏa thuận không lãi suất và không có thời hạn vay. Khi vay tiền có làm giấy mượn nợ ghi tên vợ chồng bà Dương Kim A và ông Lê Văn T nhưng chỉ có bà A ký tên trong giấy nhận nợ.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà A và ông T đã trả được số tiền gốc là 25.000.000 đồng, còn nợ lại 373.000.000 đồng.

Nay ông X yêu cầu bà A và ông T trả số tiền 373.000.000 đồng Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

- Phía bị đơn bà Dương Kim A và ông Lê Văn T trình bày: Căn cứ vào các Điều 196, Điều 199 và Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự,Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà A và ông Thắng nhưng bà A và ông T vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan để đến Tòa án thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tung dân sự quyết định xét xử vắng mặt đối với bà A và ông T.

- Phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đ có ông X là đại diện theo ủy quyền trình bày: Thống nhất ý kiến với nguyên đơn.

- *Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình:*

Do vụ việc không thuộc các trường hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình không có ý kiến và không tham gia phiên tòa sơ thẩm trong vụ việc này.

- *Các tài liệu, chứng cứ của vụ án:*

+ Nguyên đơn là ông X đã giao nộp các tài liệu, chứng cứ cho Tòa án bao gồm: 01 đơn khởi kiện ghi ngày 17/4/2017; 01 giấy ủy quyền; 02 bản sao có chứng thực giấy chứng minh nhân dân của ông Xem và bà Đào; 01 bản sao sổ hô khẩu; 01 giấy mượn nợ; 02 đơn xác nhận nơi cư trú; 01 giấy ủy quyền; 01 bản tự khai của bà Đào;

+ Bị đơn là bà A và ông T không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án.

- *Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh:*

Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án và qua hai lần thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải nhưng bà A và ông T không có ý kiến gì bằng văn bản và cũng không đến tham dự nên không xác định được các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh của các đương sự trong vụ án.

- *Các tình tiết, sự kiện mà các bên đương sự thống nhất, không thống nhất:*

Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án và qua hai lần thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải nhưng bà A và ông T không có ý kiến gì bằng văn bản và cũng không đến tham dự nên không xác định được sự thống nhất và không thống nhất của các đương sự trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự và thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Tam Bình tiến hành thụ lý vụ án theo đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện: Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn ông X giữ nguyên yêu cầu bà A và ông T trả số tiền 373.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông X là có cơ sở chấp nhận vì phù hợp với quy định tại Điều 469 Bộ luật dân sự năm 2015. Bởi vì giấy nhận nợ của ông X cung cấp cho Tòa án thì bà A và ông T đã trả số tiền gốc 25.000.000 đồng còn nợ ông X số tiền 373.000.000 đồng. Tòa án đã ra yêu cầu cho bà A và ông T cung cấp bản khai ý kiến về phần nợ đối với ông X theo giấy nhận nợ nhưng phía bà A và ông T không cung cấp cho Tòa án ý kiến về số nợ với ông X. Ông X trình bày đã thông báo cho b bà A và ông T thời gian để thu hồi nợ vào tháng 12/2016 nhưng bà A và ông T không trả nợ. Vì vậy buộc vợ chồng bà A và ông T có trách nhiệm trả cho ông X số tiền vay 373.000.000 đồng.

Hợp đồng vay giữa ông X , bà A và ông T đã xảy ra trước ngày 01/01/2017 nhưng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015 "Giao dịch dân sự chưa được thực hiện xong trước ngày Bộ luật này có hiệu lực mà có có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật này thì áp dụng quy định của Bộ luật này".

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Nguyên đơn ông X không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho ông X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.325.000 đồng theo biên lai thu số No 0007890 ngày 20/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

+ Buộc bà A và ông T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 18.650.000 đồng.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015 và các Điều 463, Điều 469, Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc X**.**

1/ Buộc vợ chồng bà Dương Kim A và ông Lê Văn T có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Ngọc X số tiền vốn là 373.000.000đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị thi hành án chưa tự nguyện thi hành án thì phải chịu thêm phần lãi suất trên số tiền vốn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc vợ chồng bà A và ông T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 18.650.000 đồng.

- Nguyên đơn ông X không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông X số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 9.325.000 đồng theo biên lai thu số 0007890 ngày 20/4/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, báo cho đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã Ký

Võ Ngọc Luận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- Đương sự;
- Lưu.